

Số: 173/BC-VKS -VP

Thanh Hóa, ngày 20 tháng 6 năm 2016

## BÁO CÁO

### Tình hình tội phạm và công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm 2016

*(Báo cáo của Viện trưởng VKSND tỉnh Thanh Hóa  
tại kỳ họp thứ nhất, HĐND tỉnh khóa XVII)*

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014; Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015.

VKSND tỉnh Thanh Hóa báo cáo tình hình tội phạm và kết quả công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm 2016, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2016 như sau:

#### I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM

Tình hình tội phạm có chiều hướng tăng và diễn biến phức tạp, các loại tội phạm đã phát hiện khởi tố 1138 vụ, 2126 bị can (*tăng 21% về số vụ, 25% về số bị can so với cùng kỳ năm 2015*), trong đó tội phạm về kinh tế và xâm phạm sở hữu tăng 4,8%; tội phạm trong lĩnh vực trật tự xã hội tăng 30,2%; tội phạm về ma túy tăng 44,7%.

#### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

##### 1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Tổng số tố giác, tin báo về tội phạm 2166 tin (cấp tỉnh 145 tin, cấp huyện 2021 tin). Đã giải quyết 1666 tin (*đạt 77%*), gồm: khởi tố hình sự 912 tin, không khởi tố chuyển xử lý hành chính 716 tin. Kiểm sát trực tiếp 3 cuộc về thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Qua kiểm sát, đã yêu cầu CQĐT khởi tố 7 vụ, 4 bị can, ban hành 14 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm.

##### 2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án hình sự

Tổng số bắt, giữ hình sự là 1611 người (*tăng 454 người so với cùng kỳ năm 2015*); đã giải quyết 1604 người, trong đó chuyển khởi tố hình sự 1515 người (*đạt 94,5%*). Qua kiểm sát, đã hủy bỏ quyết định tạm giữ 1 trường hợp (theo K3 Điều 86 BLTTHS); hủy bỏ biện pháp tạm giam 1 trường hợp; không phê chuẩn lệnh bắt tạm giam 2 bị can; không phê chuẩn lệnh tạm giam 2 bị can; yêu cầu CQĐT bắt tạm giam 6 bị can (CQĐT đã bắt tạm giam 5 bị can).

Đã thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra 1802 vụ, 3002 bị can (*tăng 47 vụ, 373 bị can*), trong đó khởi tố mới 1138 vụ, 2126 bị can. CQĐT đã giải quyết 1210 vụ, 2119 bị can (*đạt 67,1%*); kết thúc điều tra đề nghị truy tố 945 vụ, 1957 bị can (*đạt 78,1%*); tạm đình chỉ điều tra 193 vụ, 37 bị can; đình chỉ điều tra

72 vụ, 125 bị can (*chiếm 4%*). Không có trường hợp nào đình chỉ bị can do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường.

Qua kiểm sát, Viện kiểm sát ban hành 464 yêu cầu điều tra đối với các vụ án hình sự; hủy 1 quyết định khởi tố vụ án, 4 quyết định khởi tố bị can; hủy 2 quyết định không khởi tố vụ án của Cơ quan điều tra. Viện kiểm sát khởi tố yêu cầu CQĐT điều tra 2 vụ. Ban hành 15 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm.

### **3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố**

Viện kiểm sát thụ lý thực hành quyền công tố 973 vụ, 2005 bị can (*tăng 115 vụ, 370 bị can*); đã giải quyết 939 vụ, 1899 bị can (*đạt 96,5%*), trong đó quyết định truy tố 924 vụ, 1844 bị can (*đạt 98,4%*); đình chỉ 13 vụ, 53 bị can (*chiếm 1,3 %*); tạm đình chỉ 2 vụ, 2 bị can. Không có trường hợp nào đình chỉ bị can do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường. Phối hợp với cơ quan Công an và Tòa án xét chọn 41 vụ án trọng điểm.

### **4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự**

Thụ lý thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm 1195 vụ, 2406 bị cáo, Tòa án đã giải quyết 939 vụ, 1874 bị cáo. Viện kiểm sát hai cấp kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm 28 vụ, 42 bị cáo. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử theo thủ tục phúc thẩm 163 vụ, 238 bị cáo. Tòa án đã xét xử 91 vụ, 138 bị cáo; đình chỉ 51 vụ, 62 bị cáo. Trong số đã xét xử có 15 vụ, 19 bị cáo do Viện kiểm sát kháng nghị, Tòa án chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát 15 vụ, 19 bị cáo (*đạt 100%*). Viện kiểm sát tỉnh báo cáo Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội kháng nghị giám đốc thẩm 2 vụ, 2 bị cáo.

Phối hợp với Tòa án tổ chức xét xử lưu động 33 vụ. Ban hành 9 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử, 1 kiến nghị phòng ngừa vi phạm và tội phạm đến các cơ quan hữu quan.

### **5. Kiểm sát chế độ tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự**

Hai cấp đã kiểm sát trực tiếp nhà tạm giữ, buồng tạm giam 42 lần có kết luận. Kiểm sát việc tạm giữ đối với 1611 người; kiểm sát tạm giam 1611 trường hợp. Đã ban hành 4 kháng nghị, 18 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong việc tạm giữ, tạm giam, 1 thông báo rút kinh nghiệm trong công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam.

Viện kiểm sát hai cấp đã chủ động phối hợp với các cơ quan hữu quan tiến hành rà soát để tổ chức thi hành án hình sự đảm bảo chính xác, đúng pháp luật. Kiểm sát chặt chẽ việc quản lý, giáo dục người chấp hành án phạt tù, tăng cường quản lý, kiểm sát việc thi hành án treo, cải tạo không giam giữ.

Tiến hành kiểm sát việc thi hành án tử hình 2 trường hợp; kiểm sát việc xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với 3933 phạm nhân; qua công tác kiểm sát đã kiến nghị đưa ra khỏi danh sách 22 trường hợp không đủ điều kiện xét giảm. Kiểm sát 18 hồ sơ đề nghị tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, đảm bảo đúng quy định. Yêu cầu cơ quan Công an áp giải 16 trường hợp.

Viện kiểm sát hai cấp đã tiến hành kiểm sát trực tiếp việc tuân theo pháp luật 68 lượt tại các cơ quan, tổ chức, chính quyền xã, phường, thị trấn về thi hành án. VKSND tỉnh đã kiểm sát trực tiếp việc quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù 4 lượt/4 Trại giam thuộc Bộ Công an đóng trên địa bàn.

Ban hành 2 yêu cầu tự kiểm tra, 1 yêu cầu cung cấp tài liệu, 9 yêu cầu Tòa án ra quyết định thi hành án, 9 kháng nghị, 41 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong thi hành án hình sự.

#### **6. Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình**

Hai cấp thụ lý kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm 2685 vụ (DS 475 vụ, HNGĐ 2210 vụ- *tăng 15,4% so với cùng kỳ năm 2015*). Đã giải quyết 1865 vụ (*đạt 69,5%*). Kiểm sát thụ lý 271 việc, Toà án đã giải quyết 197 việc. Viện kiểm sát hai cấp kháng nghị phúc thẩm 14 vụ. Báo cáo Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội kháng nghị giám đốc thẩm 3 vụ.

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 125 vụ, 1 việc. Toà án đã giải quyết 79 vụ, 1 việc; trong đó xét xử 71 vụ, có 12 vụ do Viện kiểm sát kháng nghị, Toà án chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát 11 vụ (*đạt 92%*).

Viện kiểm sát đã ban hành 25 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong quá trình thụ lý và giải quyết các vụ việc của Tòa án hai cấp. Ban hành 2 kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật.

#### **7. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật**

Hai cấp thụ lý kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm 180 vụ và 5 việc yêu cầu tuyên bố phá sản. Đã giải quyết 102 vụ, 2 việc. Viện kiểm sát kháng nghị phúc thẩm 1 vụ. Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 33 vụ. Tòa án đã giải quyết 27 vụ, xét xử 21 vụ, đình chỉ 6 vụ.

Viện kiểm sát hai cấp ban hành 2 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm, 1 kiến nghị phòng ngừa vi phạm.

#### **8. Kiểm sát thi hành án dân sự**

Viện kiểm sát hai cấp phối hợp, đôn đốc Cơ quan thi hành án dân sự kết thúc thi hành 4408 việc/164 tỷ 577 triệu đồng (*Đạt 56,7% về số việc; 33,7% về số tiền*). Tiến hành kiểm sát trực tiếp 6 cuộc tại cơ quan thi hành án dân sự. Viện kiểm sát đã ban hành 9 yêu cầu, 2 kháng nghị, 10 kiến nghị yêu cầu khắc phục các vi phạm trong công tác thi hành án dân sự.

#### **9. Giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền và kiểm sát giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp**

Viện kiểm sát hai cấp đã tiếp nhận 13 đơn, 13 việc thuộc thẩm quyền- đều là đơn khiếu nại (*giảm 7 đơn so với cùng kỳ năm 2015*); Đã giải quyết 13 đơn, 13 việc (*đạt 100 %*).

Hai cấp kiểm sát tiến hành 2 cuộc kiểm sát trực tiếp việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp tại cơ quan thi hành án. Ban hành 2 kiến nghị

yêu cầu Cơ quan điều tra khắc phục vi phạm trong việc thụ lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

VKSND tỉnh Thanh Hóa đã nỗ lực cố gắng, khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2016. Các chỉ tiêu theo Nghị quyết 37/2012/QH13 ngày 23/11/2012, Nghị quyết 63/2013/QH13 ngày 27/11/2013 của Quốc hội, các chỉ tiêu nghiệp vụ cơ bản ban hành kèm theo Quyết định số 297/QĐ-VKSTC ngày 13/6/2012 và Quyết định số 62/QĐ-VKSTC ngày 22/02/2013 của Viện trưởng VKSND tối cao cơ bản đạt yêu cầu (*tính cho 6 tháng*), 18 chỉ tiêu vượt yêu cầu đề ra.

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Chất lượng, hiệu quả giải quyết án được nâng cao, đảm bảo chính xác, đúng pháp luật, không để xảy ra trường hợp đình chỉ điều tra do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường hoặc Viện kiểm sát truy tố, Toà án tuyên không phạm tội. Các vụ án phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, án trọng điểm được điều tra, truy tố, xét xử kịp thời đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. Chất lượng các khâu công tác kiểm sát giải quyết án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật; kiểm sát tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự, dân sự, công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp tiếp tục được nâng lên. Công tác phối hợp giữa Viện kiểm sát và các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan hữu quan được tăng cường. Kết quả công tác của ngành Kiểm sát Thanh Hóa đã góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nhất là trong thời gian diễn ra Đại hội Đảng Toàn quốc lần thứ XII, bầu cử Quốc hội khóa XIV và bầu cử HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh.

#### **2. Tồn tại, hạn chế**

Chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp ở các đơn vị trong ngành chưa đồng đều, chưa toàn diện. Số vụ Viện kiểm sát yêu cầu CQĐT khởi tố chưa nhiều. Tỷ lệ giải quyết án của CQĐT còn thấp. Chất lượng kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm ở một số Viện kiểm sát cấp huyện còn hạn chế, do đó vẫn còn án bị hủy khi xét xử phúc thẩm. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm kinh tế, chức vụ, tham nhũng chưa đáp ứng yêu cầu tình hình mới. Một số đơn vị chưa tập trung phát hiện, tổng hợp các vi phạm trong hoạt động tư pháp để kiến nghị, kháng nghị hoặc có phát hiện vi phạm nhưng chưa kiên quyết kiến nghị, kháng nghị yêu cầu khắc phục. Sự phối hợp ở một số đơn vị VKSND cấp huyện với các cơ quan liên quan chưa thực sự chặt chẽ.

Nguyên nhân khách quan là do hệ thống pháp luật còn thiếu đồng bộ, việc hướng dẫn thực hiện luật chưa kịp thời, dẫn đến nhận thức và áp dụng của các cơ quan tiến hành tố tụng có việc chưa thống nhất. Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác kiểm sát còn thiếu, lạc hậu so với yêu cầu.

Bên cạnh đó, có nguyên nhân do năng lực, trình độ, kỹ năng nghiệp vụ của các kiểm sát viên, công chức chưa đồng đều, chưa thực sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tinh thần trách nhiệm, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật nghiệp vụ của một số công chức, kiểm sát viên chưa nghiêm. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện có thời gian, có việc chưa kịp thời, thiếu kiên quyết. Vẫn còn hiện tượng hữu khuynh, nể nang trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ nhưng chưa được khắc phục triệt để.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2016**

Để phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2016, 6 tháng cuối năm, ngành Kiểm sát Thanh Hoá tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; các nghị quyết của Quốc hội, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, nhất là những nội dung liên quan đến tổ chức và hoạt động của VKSND.

2. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tư pháp trong ngành Kiểm sát giai đoạn 2011- 2020 theo Nghị quyết 49-NQ/TW, Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị. Tiếp tục triển khai thực hiện kịp thời các Đạo luật mới về tư pháp vừa được Quốc hội khóa XIII thông qua.

3. Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ngành theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác của ngành Kiểm sát nhân dân và Nghị quyết 37/NQ/QH13, Nghị quyết 63/2013/QH13, Nghị quyết số 96/2005/QH13, Nghị quyết 111/2005/QH13 Nghị quyết 113/2005/QH13 của Quốc hội khóa XIII.

4. Tổ chức thực hiện Chỉ thị số 46- CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới; Chỉ thị 48- CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình mới; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 10/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao chất lượng công tác phát hiện, xử lý án tham nhũng thuộc trách nhiệm của ngành.

5. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát; tăng cường kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp theo quy định của pháp luật.

6. Kiện toàn tổ chức, bộ máy lãnh đạo chủ chốt ở Viện kiểm sát hai cấp. Tăng cường cán bộ cũng như đảm bảo cơ sở vật chất cho việc thực hiện các

nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại các đạo luật mới về tư pháp. Tiếp tục triển khai thực hiện Luật tổ chức VKSND năm 2014.

7. Quản lý, sử dụng hiệu quả ngân sách, tài sản; nâng cao chất lượng công tác văn phòng, thống kê tội phạm và công nghệ thông tin.

#### **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Đề nghị Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tăng cường giám sát hoạt động công tác của các cơ quan tư pháp nói chung, của VKSND nói riêng.

2. Đề nghị Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh có cơ chế hỗ trợ kinh phí từ ngân sách địa phương để VKSND tỉnh phối hợp với TAND tỉnh xây dựng hệ thống giám sát trực tuyến các phiên tòa trên địa bàn toàn tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo VKSND tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

